

B31.200

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

DGMH_BM 1a

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP - THỦY SẢN

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2016 - 2017

Học phần: Thống kê ứng dụng (330179)

Số tín chỉ: 3

Nhóm/Lớp: (01 -)/VB16TY11

CBGD: Lâm Thái Hùng (16341)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

31/08/2017

Hình thức đánh giá: TL

Phòng thi: B31.201

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQ T	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Ghi chú
1	421316002	Trần Hải Âu	19/09/1989	Nam	8,0	8,3	8,0	1		
2	421316003	Lý Văn Bé	02/04/1976	Nam	0,0	✓	✓	✓		
3	421316005	Lê Văn Cường	83	Nam	7,0	6,8	7,0	1		
4	421316007	Lâm Trường Giang	1991	Nam	7,3	8,3	8,0	1		
5	421316008	Huỳnh Minh Giàu	17/11/1986	Nam	6,8	3,5	4,0	1		
6	421316010	Lê Duy Hạo	07/02/1988	Nam	4,8	7,5	7,0	1		
7	421316011	Dương Văn Hoàng	10/03/1980	Nam	6,0	6,8	7,0	1		
8	421316013	Thạch Bình Hương	16/03/1988	Nam	8,8	8,3	8,0	1		
✓9	421316014	Võ Vũ Khanh	24/09/1986	Nam	0,0	✓	✓	✓		Nợ HP
✓10	421316015	Đoàn Lý Huyền Linh	25/11/1990	Nữ	0,0	✓	✓	✓		Nợ HP
11	421316016	Nguyễn Phi Long	1988	Nam	8,8	8,3	8,0	1		
12	421316017	Dương Văn Nhị	12/01/1978	Nam	9,0	2,5	4,0	1		
13	421316018	Lê Văn Nhiều	30/05/1978	Nam	5,3	1,5	3,0	1		
✓14	421316020	Phạm Ngọc Trúc	31/12/1991	Nữ	8,3	7,3	8,0	2		
✓15	421316021	Lê Minh Thiện	88	Nam	✓	✓	✓	✓		Nợ HP
✓16	421316022	Nguyễn Minh Triết	04/11/1985	Nam	7,5	7,8	8,0	1		
✓17	421316024	Cao Thị Tường Vi	19/09/1982	Nữ	✓	✓	✓	✓		Nợ HP
18	421316025	Lê Phú Doãn	09/11/1986	Nam	8,8	7,8	8,0	1		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 18

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 13

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 13

Tổng số tờ: 14

Điểm QT: 80%; Điểm KT: 70%

Trà Vinh, Ngày 19 tháng 9 năm 2017

Cán bộ coi thi 1:

Cán bộ ghi điểm:

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: